ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 966 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí: Điều tra, khảo sát xác định danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-BNN-TCCB ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức lao động điều tra quy hoạch rừng;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 quy định về các biện pháp lâm sinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 112/TTr-SNN ngày 20/5/2024; Công văn số 1198/STC-HCSN ngày 02/5/2024 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí: Điều tra, khảo sát xác định danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với nội dung chủ yếu sau:

1. Đề cương nhiệm vụ yêu cầu

a) Phạm vi, nội dung công việc thực hiện:

- Phạm vi: trên địa bàn 11 huyện, thành phố.

- Nội dung công việc: điều tra, khảo sát để xác định loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh. Lập danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp quản lý, bảo tồn ngoài tự nhiên, cũng như việc khai thác, sử dụng bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Mục tiêu: kết quả điều tra là cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Kết quả, sản phẩm đầu ra

- Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra, khảo sát, đánh giá lập danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: 14 bộ.

- Quyết định của UBND tỉnh ban hành danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: 14 bộ, bao gồm:

+ Danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

+ Danh mục cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- USB lưu trữ toàn bộ dữ liệu và thông tin liên quan đến nhiệm vụ: 05 cái.

(Có Đề cương nhiệm vụ chi tiết kèm theo Quyết định này).

2. Dự toán kinh phí thực hiện

Tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 2.142.409.507 đồng *(Hai tỷ, một trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm linh chín nghìn, năm trăm linh bảy đồng);* trong đó:

- Chi phí thuê tư vấn: 2.129.303.685 đồng;

- Chi phí tổ chức lựa chọn nhà thầu: 13.105.822 đồng.

(Có dự toán chi tiết kèm theo Quyết định này).

3. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh năm 2024.

4. Đơn vị thực hiện (đơn vị sử dụng ngân sách): Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn.

5. Thời gian thực hiện: năm 2024.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh về sự đầy đủ, chính xác của số liệu, hồ sơ, nội dung trình duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà

nước tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- P, CVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh